ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bắc Kạn

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TỈNH

Điều 1. Vị trí, chức năng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng của địa phương.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền;

2. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn;

3. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng;

4. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách lĩnh vực Văn hóa - Xã hội là Phó Chủ tịch thứ Nhất Hội đồng;

b) Giám đốc Sở Nội vụ là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

c) Mời Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

d) Mời Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;

3. Các Ủy viên Hội đồng:

a) Mời Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh;

b) Mời Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy;

c) Mời Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;

d) Mời Bí thư Đảng ủy Các cơ quan tỉnh;

đ) Mời Bí thư Tỉnh đoàn Bắc Kạn;

e) Giám đốc Công an tỉnh;

g) Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;

h) Giám đốc Sở Tài chính;

i) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;

k) Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

l) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

m) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

n) Chánh Thanh tra tỉnh;

o) Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC GIÚP VIỆC HỘI ĐỒNG

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn chung của các thành viên Hội đồng

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh các phong trào thi đua, nâng cao chất lượng khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

2. Dự các phiên họp của Hội đồng, tham gia và biểu quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng và báo cáo Chủ tịch khi vắng mặt các hoạt động của Hội đồng.

3. Tham mưu đề xuất việc phát động, tổ chức các đợt thi đua, thi đua theo chuyên đề nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm an ninh, quốc phòng thuộc lĩnh vực được giao phụ trách.

4. Đề xuất với Hội đồng các biện pháp thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; việc phát hiện, xây dựng, lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu để nhân rộng điển hình tiên tiến.

5. Theo dõi, chỉ đạo các phong trào thi đua và công tác khen thưởng của cơ quan, đơn vị mình công tác; phụ trách, theo dõi, chỉ đạo hoạt động thi đua của cụm, khối thi đua theo phân công.

6. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được sử dụng bộ máy giúp việc và phương tiện làm việc của cơ quan nơi công tác để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

7. Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng

a) Lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng; phân công các thành viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giao.

b) Chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

c) Đề nghị cấp có thẩm quyền xét, khen thưởng, quyết định thu hồi các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật.

d) Quyết định triệu tập và chủ trì các phiên họp Hội đồng, trường hợp vắng mặt ủy quyền Phó Chủ tịch thứ Nhất Hội đồng điều hành.

2. Phó Chủ tịch thứ Nhất Hội đồng

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về những nhiệm vụ được phân công; chủ trì các phiên họp của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền;

b) Đề xuất chủ trương, kế hoạch, hướng dẫn kiểm tra việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng;

c) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng ký các văn bản của Hội đồng, chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Quy chế và các quyết định của Hội đồng.

3. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

a) Trực tiếp chỉ đạo cơ quan Thường trực của Hội đồng thực hiện công tác tham mưu, đề xuất các chủ chương, chính sách, kế hoạch, chương trình về công tác thi đua, khen thưởng trong năm, giai đoạn;

b) Chỉ đạo cơ quan Thường trực của Hội đồng: Dự thảo, tổng hợp tiếp thu các ý kiến của các thành viên Hội đồng, dự thảo các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Thường xuyên giữ mối liên hệ, trao đổi thông tin với các cấp, các ngành các cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động của Hội đồng;

d) Thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng;

đ) Tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, triển khai các phong trào thi đua trong hệ thống tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên; phụ trách Cụm thi đua các huyện, thành phố; thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

5. Phó Chủ tịch Hội đồng - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Đề xuất với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh việc tuyên truyền, triển khai các phong trào thi đua trong cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang; thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ các Ủy viên Hội đồng

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 4 Quy chế này, các Ủy viên Hội đồng còn đảm nhận nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy, phụ trách Cụm thi đua các cơ quan Đảng;

2. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, phụ trách Khối thi đua Kinh tế - Kỹ thuật;

3. Giám đốc Công an tỉnh, phụ trách Khối thi đua các cơ quan Nội chính;

4. Bí thư Đảng ủy Các cơ quan tỉnh, phụ trách Khối thi đua các tổ chức Hội có tính đặc thù;

5. Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh chịu trách nhiệm tuyên truyền, triển khai các phong trào thi đua trong công nhân, viên chức và lao động thuộc các thành phần kinh tế; phụ trách Khối thi đua Doanh nghiệp Trung ương.

6. Giám đốc Sở Tài chính, phụ trách Khối thi đua các Ngân hàng;

7. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, phụ trách Khối thi đua các doanh nghiệp địa phương;

8. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, phụ trách Khối thi đua các cơ quan Văn hóa - Xã hội;

9. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, phụ trách các khối thi đua thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo (bao gồm cả các khối thi đua của các bậc học do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý);

10. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, phụ trách Khối thi đua các cơ quan Kinh tế - Tổng hợp;

11. Bí thư Tỉnh đoàn Bắc Kạn, phụ trách Khối thi đua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể;

12. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ có nhiệm vụ:

a) Chỉ đạo cơ quan Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực của Hội đồng.

b) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các phong trào thi đua, công tác khen thưởng của các cụm, khối thi đua, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Tham gia các cuộc họp của Hội đồng và báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ khen thưởng trước Hội đồng;

d) Thư ký các kỳ họp của Hội đồng; ký thông báo kết quả họp Hội đồng và các văn bản của cơ quan thường trực Hội đồng xin ý kiến các thành viên Hội đồng về các vấn đề liên quan đến công tác khen thưởng khi Hội đồng không tổ chức được cuộc họp.

Điều 7. Nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng

Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ là cơ quan thường trực giúp việc của Hội đồng, thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng giao và giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ sau:

1. Dự thảo các kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng; chuẩn bị nội dung, chương trình phục vụ các cuộc họp của Hội đồng.

2. Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trình Hội đồng;

3. Phục vụ các kỳ họp Hội đồng:

a) Chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan phục vụ cho kỳ họp;

b) Ghi tổng hợp ý kiến các thành viên, kết luận của Chủ tịch Hội đồng tại các cuộc họp của Hội đồng.

c) Giúp Hội đồng thực hiện kiểm phiếu kết quả bình bầu danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

d) Thông báo kết quả xét duyệt, suy tôn khen thưởng, đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Hội đồng.

4. Tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định trình cấp có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng.

5. Tổ chức triển khai thực hiện các kết luận của Hội đồng, giải quyết những công việc nghiệp vụ của Hội đồng; xử lý các thông tin, kiến nghị về thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Tham mưu cho Hội đồng: Tổ chức các phong trào thi đua; hướng dẫn nghiệp vụ tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tổ chức kiểm tra các cụm, khối thi đua và các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

7. Tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng.

8. Dự thảo các báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng trình các cấp có thẩm quyền.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng phân công.

Chương III
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 8. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số.

2. Các cuộc họp Hội đồng được tổ chức phải có ít nhất là 80% số thành viên tham dự. Trường hợp vắng mặt đột xuất không thể dự họp, thành viên phải báo cáo và được Chủ tịch Hội đồng đồng ý. Trường hợp do kế hoạch công tác không thể dự họp, thành viên Hội đồng có thể cử cấp phó của mình dự họp thay, nhưng trước khi họp phải thống nhất với cấp phó về nội dung cuộc họp và phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng.

3. Khi họp xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phải tiến hành bỏ phiếu. Trường hợp bình xét các danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng mà Hội đồng không tổ chức họp được, cơ quan thường trực của Hội đồng tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng phiếu bầu (áp dụng cả đối với trường hợp thành viên vắng mặt tại kỳ họp của Hội đồng).

4. Quy định tỷ lệ kết quả bỏ phiếu của Hội đồng

a) Đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng hình thức Bằng khen của tỉnh (khen thưởng công trạng), các danh hiệu: "Cờ thi đua của Chính phủ", "Cờ thi đua của tỉnh", "Tập thể lao động xuất sắc" phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng.

b) Đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước (Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Huân, huy chương các loại, danh hiệu vinh dự Nhà nước) phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng.

Điều 9. Chế độ họp của Hội đồng

Hội đồng họp định kỳ 06 tháng 01 lần; họp đột xuất khi cần.

1. Họp định kỳ lần thứ nhất: Xét khen thưởng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng; đánh giá tình hình thi đua và công tác khen thưởng hằng năm trong phạm vi toàn tỉnh; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng tiếp theo và cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết khác.

2. Họp định kỳ lần thứ hai: Xét khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo; đánh giá công tác, tổng hợp tình hình thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi toàn tỉnh; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ những tháng cuối năm và cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết khác.

3. Giữa 02 kỳ họp Hội đồng, có thể tổ chức họp Hội đồng đột xuất hoặc cơ quan thường trực của Hội đồng xin ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản khi có vấn đề cần thiết và không tổ chức cuộc họp.

4. Cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, chương trình cuộc họp và gửi cho các thành viên Hội đồng trước kỳ họp ít nhất là 03 ngày (trừ họp bất thường).

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các Ủy viên Hội đồng có thành tích trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng xem xét khen thưởng vào dịp Đại hội Thi đua yêu nước của tỉnh (không quá 30% số Ủy viên Hội đồng) thông qua việc bình chọn khen thưởng.

2. Trường hợp Ủy viên Hội đồng không thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ, quyền hạn của mình thì tùy theo mức độ sai phạm Chủ tịch Hội đồng sẽ xem xét, nhắc nhở hoặc đưa ra Thường trực Hội đồng biểu quyết để bổ sung thay thế.

Điều 11. Các thành viên Hội đồng nếu chuyển công tác hoặc nghỉ hưu thì thôi làm thành viên Hội đồng và chuyển giao nhiệm vụ cho người đảm nhiệm chức danh kế tiếp. Trường hợp chưa có người thay thế, người được giao phụ trách đơn vị thực hiện nhiệm vụ thành viên Hội đồng.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức hội, doanh nghiệp; các cụm, khối thi đua xây dựng Quy chế hoạt động về công tác thi đua, khen thưởng, đồng thời hướng dẫn các đơn vị cơ sở, các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật, hướng dẫn về thi đua, khen thưởng của các cơ quan Trung ương và của tỉnh.

2. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, chưa phù hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân phản ánh về cơ quan Thường trực của Hội đồng (Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ) tổng hợp, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung./.